

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 17/05/2019

NHÂN DANH

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các Hôi thẩm nhân dân:

- Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Ông Vũ Hồng Sơn, chức vụ: Kiểm sát viên.

1.Nguyên đơn: Ngân hàng TM TNHH MTV Đ.

Địa chỉ: 199 Nguyễn Lương B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

+ Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ngân hàng TM TNHH MTV Đ
- Chi nhánh Bắc Giang. (do bà Nguyễn Thị Ánh N, Chuyên viên Phòng KHBL –
Chi nhánh Bắc Giang được ủy quyền).

Địa chỉ: Số nhà 151, xã đường H, phường H, thành phố B, tỉnh B. (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

1

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/8/2018 của Ngân hàng TM TNHH MTV Đ và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Ánh N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Theo Hợp đồng tín dụng số 0015/2013/HĐTD – Ocean Bank – BG ngày 22/3/2013, anh Nguyễn Văn C có vay vốn tại OceanBank chi nhánh Bắc Giang số tiền là 50.000.000 đồng, thời gian vay là 60 tháng với mục đích tiêu dùng phục vụ đời sống với lãi suất 13,5%/năm (lãi suất trong hạn). Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả: Theo quy định của OceanBank tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng: Trả nợ gốc hàng tháng, trả nợ lãi hàng tháng, tính đến ngày 23/07/2019 anh Nguyễn Văn C còn nợ gốc quá hạn số tiền 27.978.053 đồng. Lãi tồn đọng 6.577.372 đồng, phạt trên lãi chậm trả 3.557.201 đồng, lãi trên gốc quá hạn 12.146.347 đồng, nay đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán được toàn bộ khoản vay.

Ngày 22/3/2013 anh Nguyễn Văn C có ký giấy nhận nợ với số tiền 50.000.000 đồng và thỏa thuận như hợp đồng tín dụng với ngân hàng, ngày 12/10/2015, anh Nguyễn Văn C vẫn xác nhận nợ và hướng thu xếp trả nợ. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Văn C đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của đương sự có mặt kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra còn có ý kiến về việc giải quyết vụ án cụ thể: Xử: buộc anh Nguyễn Văn C phải hoàn trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đ (do Ngân hàng TM TNHH MTV Đ, chi nhánh Bắc Giang được ủy quyền số tiền 57.381.418 đồng (trong đó gốc quá hạn là 27.978.053 đồng; lãi trong hạn là 6.577.372 đồng; phạt lãi suất chậm trả số tiền 4.912.905 đồng; phạt gốc chậm trả số tiền 17.913.087 đồng). Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải chịu 2.870.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của nguyên đơn, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Việc Ngân hàng TM TNHH MTV, chi nhánh Bắc Giang cho anh Nguyễn Văn C vay số tiền 50.000.000 đồng, nay ngân hàng yêu cầu tòa án xử

buộc anh C phải trả cho chị số tiền trên là tranh chấp về “Hợp đồng tín dụng”. Hiện tại anh Nguyễn Văn C có hộ khẩu tại thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nên vụ án này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xử vắng mặt anh Nguyễn Văn C vì anh C thường xuyên thay đổi nơi cư trú, thỉnh thoảng có về rồi lại đi mà không thông báo cho chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật về cư trú làm cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đ không biết được, nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với ngân hàng. Ngoài ra, Tòa án còn tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho gia đình anh C (do ông Nguyễn Văn Đ là bố đẻ anh C nhận) nhưng anh C vẫn vắng mặt không có lý do.

[2] Về áp dụng pháp luật: Ngân hàng TM TNHH MTV Đ, chi nhánh Bắc Giang và anh Nguyễn Văn C ký kết Hợp đồng tín dụng số 0015/2013/HĐTD – Ocean Bank – BG ngày 22/3/2013. Hợp đồng tín dụng này đã được hai bên giao kết thực hiện hợp đồng trước ngày 01/01/2017, căn cứ vào khoản 3 Điều 4 Luật Thương mại, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định và các điều luật của Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

[3] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này giữa ngân hàng và anh C có sự thỏa thuận, Hợp đồng tín dụng số 0015/2013/HĐTD – Ocean Bank – BG ngày 22/3/2013 được lập thành văn bản, ký kết giữa nguyên đơn, bị đơn hoàn toàn tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật khi giao kết nên hợp đồng là hợp pháp. Căn cứ vào các Điều 342, 343, 471, 476, 715 Bộ luật dân sự 2005. Do vậy làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng. Anh Nguyễn Văn C có vay vốn tại Ocean Bank chi nhánh Bắc Giang số tiền là 50.000.000 đồng, thời gian vay là 60 tháng với mục đích tiêu dùng phục vụ đời sống với lãi suất 13,5%/năm (lãi suất trong hạn). Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả. Theo quy định của Ocean Bank tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng: Trả nợ gốc hàng tháng, trả nợ lãi hàng tháng, tính đến ngày 23/07/2019 anh Nguyễn Văn C còn nợ gốc quá hạn số tiền 27.978.053 đồng. Lãi tồn đọng 6.577.372 đồng, phạt trên lãi chậm trả 3.557.201 đồng, lãi trên gốc quá hạn 12.146.347 đồng. Xét hợp đồng tín dụng nói trên giữa Ngân hàng TM TNHH MTV Đ, chi nhánh Bắc Giang và anh Nguyễn Văn C là hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi, tính đến thời điểm xét xử thì Hợp đồng tín dụng số 0015/2013/HĐTD – Ocean Bank – BG

ngày 22/3/2013 đã quá hạn trả nợ gốc và lãi vay. Căn cứ vào Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005. Khoản 4 Điều 1 Quyết định số: 127/2005/QĐ – NHNN ngày 03/02/2005 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 Quyết định số: 1627/2001/QĐ – NHNN ngày 31/12/2001. Phần 1.3 mục 1 Văn bản số: 1335/NHNN – CSTT ngày 22/02/2010 về việc phạt chậm trả đối với trường hợp nợ quá hạn. Khi đến thời hạn phải trả nợ, ngân hàng đòi, anh C không trả, như vậy, anh C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định của pháp luật, do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TM TNHH MTV, chi nhánh Bắc Giang là có căn cứ để chấp nhận nên buộc anh Nguyễn Văn C phải hoàn trả cho ngân hàng số tiền 27.978.053 đồng và các khoản lãi quá hạn.

[4] Về án phí: Anh C phải phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 471; 476 Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử: 1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

2. Buộc anh Nguyễn Văn C phải hoàn trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đ do Ngân hàng TM TNHH MTV Đ, chi nhánh Bắc Giang là người đại diện hợp pháp (ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Ánh N) tính đến ngày 17/05/2019 số tiền 57.381.418 đồng (trong đó gốc quá hạn là 27.978.053 đồng; lãi trong hạn là 6.577.372 đồng; phạt lãi chậm trả số tiền 4.912.905 đồng; phạt gốc chậm trả số tiền 17.913.087 đồng).

Căn cứ án lệ số: 08/2016/AL.HĐTP TANDTC thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số: 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh Nguyễn Văn C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0015/2013/HĐTD – Ocean Bank – BG ngày 22/3/2013 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh C phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 2.870.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đ, chi nhánh Bắc Giang do bà Nguyễn Thị Ánh N được ủy quyền) số tiền tạm ứng án phí là 1.250.000 đồng đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0002616 ngày 11/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Phách

